

Bản án số: 69/2023/HSST  
Ngày 13/6/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thu Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nghiêm Đình Chế  
Bà Đặng Thị Thập

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Minh Quang, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/HSST ngày 23/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2023/QĐXXST-HS ngày 02/6/2023 đối với bị cáo:

**Sùng A S, sinh năm 1997.**

Nơi cư trú: Bản Lảng Than, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 02/12; con ông Sùng Chính Pao, đã chết và bà Lý Thị PLà, đã chết; gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ 06; có vợ là Giàng Thị Thào, đã ly hôn và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 68/2013/HSST ngày 26/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt S 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 24/01/2015, S chấp hành xong hình phạt tù. Bản án đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 19/2017/HSST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt S 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 31/10/2018, bị can chấp hành xong hình phạt tù. Bản án đã được xóa án tích.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Thu Hương, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*\* Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Đức Diễm - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.
2. Ông Trần Văn Đồng - Cán bộ Công an huyện Yên Phong.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/4/2023 tại đường tỉnh lộ 295 thuộc địa phận thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an xã Đông Tiến, huyện Yên Phong trong khi tuần tra đã phát hiện và bắt quả tang Sùng A S, sinh năm 1997 trú tại Bản Lảng Than, xã Mù Sang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. S khai nhận đây là ma túy của S mua để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 862/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1133 gam là ma túy, loại ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số: 65/CT-VKSYP ngày 23/5/2023 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Sùng A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo không có việc làm, không có chỗ ở ổn định. Ngày 10/4/2023, bị cáo đi xe ô tô khách đến thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm và mua ma túy sử dụng cho bản thân. Bị cáo thuê người lái xe ôm không quen biết chở đi tìm chỗ bắt xe khách về Thái Nguyên. Khi đang đi trên đường thì người lái xe ôm hỏi bị cáo “có chơi ma túy không?” bị cáo trả lời “em có”. Người lái xe ôm hỏi “mua bao nhiêu?” bị cáo nói “mua cho em 100.000 đồng”. Người lái xe ôm chở bị cáo đi một đoạn thì bảo bị cáo xuống xe đứng đợi. Khoảng 15 phút sau người lái xe ôm quay lại và đưa cho bị cáo 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Bị cáo cầm gói ma túy ở lòng bàn tay phải và đưa cho người lái xe ôm số tiền 100.000 đồng. Sau đó, người lái xe ôm tiếp tục chở bị cáo đi đến địa điểm xe khách đi Thái Nguyên. Sau khi đi được vài phút thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Còn người đàn ông lái xe ôm đã bỏ chạy thoát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: bị cáo có trình độ văn hóa thấp, không biết chữ, hiểu biết pháp luật bị hạn chế, bị cáo là người dân tộc sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Sùng A S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo S từ 18 đến 20 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định và 01 que thử nước tiểu của Sùng A S. Lưu hồ sơ 01 đĩa CD ghi âm hỏi cung bị cáo của CQCSĐT Công an huyện Yên Phong.

Bị cáo không tranh luận, đối đáp và không bổ sung ý kiến gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/4/2023, tại đường tỉnh lộ 295 thuộc địa phận thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Lực lượng Công an xã Đông Tiến, huyện Yên Phong đã kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Sùng A S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1133 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên

toà đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm, các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Toà án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy, phải xử lý nghiêm bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm và 01 que thử nước tiểu của Sùng A Slà vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ 01 đĩa CD ghi âm hỏi cung bị cáo của VKSND huyện Yên Phong

[6] Tình tiết khác:

Liên quan trong vụ án còn có người đàn ông lái xe ôm, S không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c, Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Xử phạt:

Bị cáo Sùng A S 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/4/2023.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (13/6/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh và 01 phong bì thư niêm phong dán kín, bên trong chứa que thử nước tiểu của Sùng A S.

Lưu hồ sơ 01 đĩa CD ghi âm hỏi cung bị cáo của CQCSĐT Công an huyện Yên Phong.

*(Vật chứng có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 02/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh).*

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Sùng A S.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh.;
- VKS, THADS, CA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Vũ Thu Trang**